

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2544/SGDDĐT-GDTXCNDH Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Các trường đại học trên địa bàn Thành phố.

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã dự thảo Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Kế hoạch). Để có cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kế hoạch, Sở Giáo dục và Đào tạo kính gửi các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các trường đại học trên địa bàn Thành phố dự thảo Kế hoạch để đóng góp ý kiến.

Ý kiến đóng góp gửi bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục thường xuyên – Chuyên nghiệp và Đại học) theo địa chỉ 66-68 Lê Thánh Tôn, Quận 1, email: phonggdtx.sotphochiminh@moet.edu.vn trước ngày 11 tháng 10 năm 2021.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo qua số điện thoại: 3822.1418 hoặc số 0934.797.888 để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (Đính kèm Dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch, Dự thảo Kế hoạch);
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDTXCNDH. ✓

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Dương Trí Dũng

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình văn số/SGDĐT-GDTCNDH ngày ... tháng năm 2021 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Kèm theo Quyết định số /KH-UBND ngày tháng năm 2021
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Tiếp tục xây dựng xã hội học tập dựa trên nền tảng phát triển đồng thời, gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy với giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo; vận dụng mọi hình thức giáo dục, đào tạo tiên tiến, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu giáo dục.

2. Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

3. Mọi công dân có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

4. Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

5. Các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, gia đình có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số và miền núi, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:
 - + 100% các quận, huyện và thành phố trực thuộc đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
 - + 100% các quận, huyện và thành phố trực thuộc hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.
 - + 100% các quận, huyện và thành phố trực thuộc đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
 - + 100% các quận, huyện và thành phố trực thuộc đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó có 20% các quận, huyện và thành phố trực thuộc đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.
- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân
 - + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.
 - + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.
 - + Khoảng 23% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.
- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục
 - + 70% các trường đại học trên địa bàn Thành phố có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.
 - + 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.
 - + 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.
- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

+ 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ 25% các quận, huyện và thành phố trực thuộc được công nhận danh hiệu quận, huyện, thành phố trực thuộc học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ Thành phố được công nhận danh hiệu Thành phố học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

+ 100% các quận, huyện và thành phố trực thuộc đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

+ 100% các quận, huyện và thành phố trực thuộc hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

+ 100% các quận, huyện và thành phố trực thuộc đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

+ 40% các quận, huyện và thành phố trực thuộc đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

+ 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

+ 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 30% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục

+ 90% các trường đại học trên địa bàn Thành phố có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

+ 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội.

+ 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập.

+ 50% các huyện được công nhận danh hiệu huyện học tập.

+ Thành phố được công nhận danh hiệu Thành phố học tập.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

b) Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

c) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

a) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng dự án Luật học tập suốt đời.

b) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành: tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các địa phương; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận huyện học tập, tỉnh học tập; Khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân.

c) Rà soát, hoàn thiện quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; tham gia đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các quy định liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

d) Rà soát, tham mưu đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng, nhất là các trung tâm học tập cộng đồng ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời

a) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa:

- Cơ sở giáo dục đại học: tiếp tục đẩy mạnh phát triển đào tạo từ xa, trong đó tập trung phát triển áp dụng các công nghệ đào tạo từ xa tiên tiến; nâng cao chất lượng đào tạo từ xa, chú trọng công tác kiểm định chương trình đào tạo từ

xa cấp văn bằng. Tăng cường xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; tham gia Đề án Hệ tri thức Việt số hóa, Việt hóa các nguồn tài nguyên giáo dục mở quốc tế.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: đa dạng phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hoá: đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của các đài phát thanh, truyền hình trung ương và địa phương; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

c) Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình giáo dục theo Đề án được duyệt.

d) Tăng cường năng lực cho các cơ sở giáo dục đại học mở trên địa bàn Thành phố để làm nhiệm vụ là trung tâm xây dựng và nghiên cứu phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa; phát triển học liệu mở và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phục vụ học tập suốt đời.

4. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

b) Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c) Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của Thành phố và các quy định của pháp luật.

d) Nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trên toàn Thành phố.

5. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

a) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

b) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên toàn Thành phố, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

c) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

d) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa

a) Thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

b) Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

d) Chủ động, tích cực tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) điều hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Đề án, các cấp, các ngành, các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện,

tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm của các đơn vị theo phân cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực, điều phối thực hiện Đề án, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

b) Triển khai thực hiện tiêu chí đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các địa phương; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận huyện học tập, tỉnh học tập. Tiếp tục triển khai quy chế kiểm tra, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập.

Xây dựng quy trình phối hợp liên ngành giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan, các quận, huyện và thành phố trực thuộc để triển khai có hiệu quả Đề án.

c) Tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời.

d) Tổ chức xét tặng, ghi nhận những tấm gương tiêu biểu về tự học thành tài, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng xã hội học tập hằng năm.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hằng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

b) Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về xây dựng xã hội học tập. Chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành mở rộng danh mục, đối tượng được hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

b) Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

5. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan và địa phương bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm và hướng dẫn cơ chế tài chính triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan rà soát, hoàn thiện các chính sách để tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực xã hội thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

6. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài, Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tổ chức lớp học tiếng Việt cho các thế hệ người Việt Nam ở nước ngoài một cách thiết thực, hiệu quả.

7. Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh

Chỉ đạo nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ Quân đội, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học viên các nhà trường Quân đội.

8. Công an Thành phố Hồ Chí Minh

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho trại viên, phạm nhân và học viên trong các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng.

9. Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

b) Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, nghèo.

10. Ban Dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh

Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục, đào tạo cho người dân tộc thiểu số, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho trẻ em, người dân tộc thiểu số được tham gia học tập.

11. Các sở, ban, ngành Thành phố

Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai Đề án; lồng ghép việc thực hiện Đề án với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan. Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Đề án và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội trên địa bàn Thành phố

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức thành viên phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên toàn Thành phố, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các sở, ban, ngành tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Đề án.

b) Hội Khuyến học Thành phố Hồ Chí Minh

- Chủ trì lồng ghép các hoạt động tuyên truyền thông qua hệ thống hội khuyến học các cấp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng tiêu chí công dân học tập; nhân rộng các mô hình học tập trong xã hội phù hợp với thực tiễn triển khai trên địa bàn Thành phố.

c) Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh

Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào hành động cách mạng của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia tuyên truyền Đề án, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

đ) Hội Cựu chiến binh Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Người cao tuổi Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Cựu giáo chức Thành phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội Giáo dục nghề nghiệp và Nghề công tác xã hội Thành phố Hồ Chí Minh: hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hóa giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

14. Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố trực thuộc

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án hằng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; kiện toàn bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 các cấp ở địa phương.

b) Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Đề án.

c) Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của từng quận, huyện và thành phố đến năm 2030.

d) Kiểm tra, giám sát và định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện, mọi khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- Các Đoàn thể Thành phố;
- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Bộ Tư lệnh Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Hội Khuyến học Thành phố;
- Các cơ quan Báo, Đài Thành phố;
- UBND thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- VPUB: CPVP;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX-VN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phụ lục
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN
(Ban hành kèm theo Quyết định số.../QĐ-UBND ngày ... tháng... năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Đề án thành phần	Cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện	Cơ quan phối hợp
1	Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030”	Hội Khuyến học Thành phố	Các sở, ban, ngành, các quận, huyện, thành phố trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan
2	Đề án “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030”	Hội Khuyến học Thành phố	Các sở, ban, ngành, các quận, huyện, thành phố trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan
3	Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”	Liên đoàn Lao động Thành phố	Các sở, ban, ngành, các quận, huyện, thành phố trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan
4	Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030”	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, các quận, huyện, thành phố trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan
5	Đề án “Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên hệ sinh thái truyền hình giáo dục Việt Nam”	Đài Truyền hình Thành phố	Các sở, ban, ngành, các quận, huyện, thành phố trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH